

NIM khó rộng, lợi nhuận ngân hàng trông vào hiệu quả vận hành

06:14 16/09/2026

Biên lãi ròng (NIM) của các ngân hàng đang đứng trước sức ép khi chi phí huy động khó giảm nhanh, trong khi lãi suất cho vay vẫn chịu yêu cầu hạ để hỗ trợ nền kinh tế. Tuy nhiên, lợi nhuận toàn ngành chưa bị kéo xuống tương ứng. Tăng trưởng tín dụng, chuyển dịch cơ cấu cho vay, kiểm soát chi phí và nguồn thu ngoài lãi đang trở thành những điểm tựa quan trọng hơn đối với kết quả kinh doanh.

Cuộc đua giữ biên lãi ngày càng khó

Theo các báo cáo phân tích, mặt bằng lãi suất huy động trong tháng 8/2026 tương đối ổn định nhưng chưa có nhiều dư địa giảm. Chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và huy động vẫn lớn khiến ngân hàng phải duy trì nguồn vốn ổn định, trong khi cạnh tranh tiền gửi tiếp tục tập trung ở các kỳ hạn trung và dài.

Dữ liệu của Guotai Junan Việt Nam cho thấy trong 28 ngân hàng khảo sát, lợi suất tài sản sinh lãi tăng khoảng 35 điểm cơ bản so với năm 2025, nhưng chi phí vốn tăng gần 42 điểm cơ bản. Kết quả là NIM giảm 4 điểm cơ bản, xuống 2,95%.



Tăng trưởng tín dụng, kiểm soát chi phí và nguồn thu ngoài lãi được kỳ vọng tiếp tục nâng đỡ lợi nhuận ngân hàng

Áp lực này càng rõ khi lãi suất cho vay khó tăng theo chi phí đầu vào. Nếu ngân hàng phải huy động vốn với giá cao nhưng duy trì lãi suất cho vay thấp, dư địa cải thiện NIM sẽ tiếp tục bị thu hẹp.

Dù vậy, diễn biến quý II cho thấy các ngân hàng vẫn có cách bảo vệ biên lợi nhuận. Theo Yuanta, NIM của 27 ngân hàng niêm yết tăng 16 điểm cơ bản so với quý trước, lên 3,15%. Một yếu tố hỗ trợ là cơ cấu tín dụng chuyển dần sang các khoản vay trung và dài hạn, vốn thường có lợi suất cao hơn.

Đến cuối quý II, dư nợ của nhóm ngân hàng niêm yết tăng 8,9% so với cuối năm 2025. Trong đó, cho vay trung hạn tăng 11%, dài hạn tăng 11,2%, cao hơn mức tăng của cho vay ngắn hạn. Tỷ trọng cho vay trung và dài hạn đã lên 47,3% tổng dư nợ.

Lợi nhuận phân hóa theo năng lực quản trị

NIM chịu sức ép nhưng lợi nhuận ngân hàng vẫn duy trì đà tăng. Guotai Junan ghi nhận lợi nhuận trước thuế của 28 ngân hàng trong 6 tháng đạt 206.195 tỷ đồng, tăng 19,6% so với cùng kỳ. Riêng quý II, lợi nhuận tăng 24,5%.

Yuanta cũng ghi nhận lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông ngân hàng mẹ của 27 ngân hàng trong quý II tăng 25%. Tuy nhiên, tăng trưởng không đồng đều khi lợi nhuận chủ yếu tập trung ở những ngân hàng có khả năng mở rộng tín dụng, kiểm soát chi phí và duy trì chất lượng tài sản tốt.

Hiệu quả vận hành đang trở thành một điểm tựa đáng chú ý. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập điều chỉnh toàn ngành giảm xuống 31,3%, thấp hơn 2,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ. Trong khi đó, tỷ trọng thu nhập phí trong tổng doanh thu điều chỉnh tăng lên 14,2%.

Nguồn vốn giá rẻ tiếp tục tạo khác biệt. MB, Techcombank và Vietcombank duy trì CASA trên 30%, giúp các ngân hàng này có thêm lợi thế trong việc bảo vệ NIM. Tuy nhiên, CASA của cả ba đều thấp hơn cùng kỳ, cho thấy áp lực chi phí vốn đang lan rộng ngay cả tại nhóm có nền tảng huy động tốt.

Rủi ro lớn hơn trong nửa cuối năm nằm ở chất lượng tín dụng. Tỷ lệ nợ xấu của 27 ngân hàng được Yuanta khảo sát vẫn ở mức 2,01%, nhưng nợ nhóm 2 tăng lên 1,38%, trong khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm còn 79%. VIS Rating cũng ghi nhận tỷ lệ nợ quá hạn toàn ngành tăng lên 3,8% vào cuối tháng 6.

Những tín hiệu này cho thấy tăng trưởng tín dụng nhanh có thể đi kèm yêu cầu kiểm soát dự phòng chặt chẽ hơn. Khi chi phí vốn khó giảm, lãi suất cho vay chịu sức ép và chất lượng tài sản cần được theo dõi sát, khả năng mở rộng NIM sẽ không còn là động lực duy nhất của lợi nhuận.

Trong nửa cuối năm, khoảng cách giữa các ngân hàng nhiều khả năng sẽ được quyết định bởi năng lực quản trị: ngân hàng nào kiểm soát tốt chi phí vốn, phân bổ tín dụng hiệu quả, duy trì chất lượng tài sản và mở rộng nguồn thu ngoài lãi sẽ có nhiều cơ hội bảo vệ lợi nhuận, ngay cả khi NIM không tăng mạnh.

Minh Thành (t/h)